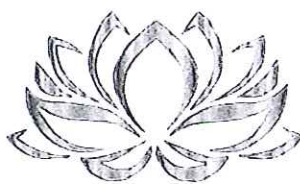


*Quyết
quand*

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KẾT LUẬN

Thanh tra trách nhiệm
Trưởng Phòng GD&ĐT Quận 7
về quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật
về giáo dục và đào tạo



Tháng 05/2019

Số: 1899 /GDĐT-TTr

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2019

KẾT LUẬN

**Thanh tra trách nhiệm Trưởng Phòng GD&ĐT Quận 7
về quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về giáo dục và đào tạo**

Thực hiện Quyết định số 285/QĐ-GDĐT-TTr ngày 15/02/2019 của Giám đốc Sở GD&ĐT (GD&ĐT) Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Đoàn thanh tra trách nhiệm Trưởng Phòng GD&ĐT Quận 7 về công tác quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về GD&ĐT, Đoàn Thanh tra tiến hành thanh tra tại Phòng GD&ĐT Quận 7 từ 08/3/2019 đến ngày 28/3/2019.

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với Phòng GD&ĐT và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra tại các cơ sở giáo dục:

- Nhóm, lớp tư thực: MG Thiên Thần, Nhóm trẻ Hoa Mặt Trời;
- Trường Mầm non: Tân Hưng, KCX Tân Thuận, Canada Việt Nam Bông Hoa Nhỏ, 19/5, Tân Kiểng, Thế Giới Tuổi Thơ, Hoa Hồng, Thiên Thần Kỷ Nguyên;
- Trường Tiểu học: Võ Thị Sáu, Lê Văn Tám, Nguyễn Văn Hưởng, Phú Mỹ, Phan Huy Thực, Lương Thế Vinh, Đặng Thùy Trâm;
- Trường THCS: Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Thị Thập, Nguyễn Hữu Thọ.

Căn cứ vào báo cáo của Đoàn Thanh tra, Công văn số 460/GDĐT-KTr ngày 24/4/2019 của Phòng GD&ĐT Quận 7 về điều chỉnh nội dung dự thảo kết luận thanh tra, Sở GD&ĐT có kết luận thanh tra như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tình hình chung

Phòng GD&ĐT Quận 7 là cơ quan chuyên môn thuộc UBND Quận 7. Phòng GD&ĐT Quận 7 có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và công tác của UBND Quận 7; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Thống kê số liệu các cơ sở giáo dục: tính đến năm học 2018-2019

Nội dung	Đơn vị tính	Mầm non			Tiểu học			THCS		
		TS	Công lập	Tư thực	TS	Công lập	Tư thực	TS	Công lập	Tư thực
Trường	Trường	73	17	56	21	18	3	13	8	5
Số HS	HS	14.566	6.408	8.158	25.081	22.061	3.020	14.800	12208	2592
Số lớp	Lớp	569	166	403	619	486	133	359	260	99
GV	Người	1162	330	832	876	628	248	635	413	222
N viên	Người	741	173	568	262	159	103	215	81	134
CBQL	Người	192	43	149	49	39	10	30	19	11

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Chỉ đạo và quản lý công tác chuyên môn của Phòng GD&ĐT

1. Việc quản lý, chỉ đạo đổi mới Giáo dục Mầm non

1.1 Chỉ đạo đổi mới về chuyên môn

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục lập kế hoạch, thực hiện chương trình Giáo dục mầm non theo Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT. Chú trọng đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo đủ về cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các chuyên đề, thao giảng cấp quận và theo từng cụm trường, theo khối, tổ, nhóm, tạo điều kiện cho các trường ngoài công lập, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục, nhóm trẻ (tối đa 7 trẻ) được tham gia học tập với các hình thức tập trung, qua mạng..., đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành cho CBQL, GV nhằm chia sẻ kinh nghiệm để giúp đội ngũ nâng cao kỹ năng quản lý, kỹ năng chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phối hợp với UBND các phường tổ chức giám sát các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục, đặc biệt là các hộ giữ trẻ (tối đa 7 trẻ). Rà soát, phát hiện những điểm giữ trẻ không phép, hướng dẫn thủ tục hồ sơ cấp phép cho các nhóm trẻ đủ điều kiện, kiên quyết đình chỉ những điểm giữ trẻ không phép, không đủ điều kiện hoạt động. Đến thời điểm tháng 3/2018 đã vận động 9 điểm giữ trẻ không phép ngưng hoạt động.

- Đã thực hiện chuyển đổi 13 lớp mầm non tư thục sang nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục, hiện nay Quận 7 không còn loại hình lớp mầm non. Quận đã vận động hỗ trợ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tặng các hộ giữ trẻ gia đình và các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập có điều kiện khó khăn với tổng kinh phí là 80 triệu đồng.

- Tại các nhóm, lớp được kiểm tra (Lớp Mẫu giáo Thiên Thần và Nhóm trẻ Hoa Mặt Trời) đều có cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát, có trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi cho trẻ. Tuy nhiên việc trang trí và tổ chức môi trường giáo dục cần tạo cho trẻ tích cực hoạt động.

1.2 Việc thực hiện các đề án liên quan đến bậc học mầm non

a) Thực hiện Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố:

- Đã tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng trẻ ở các cơ sở giáo dục mầm non, thực hiện chính sách hỗ trợ, phát triển mầm non ở khu chế xuất; thực hiện các chế độ chính sách cho trẻ và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

+ Đối với trẻ: hỗ trợ ăn trưa cho 5 trẻ mẫu giáo thuộc hộ nghèo của địa phương với số tiền là 8.160.000 đồng; miễn, giảm học phí cho 11 trẻ mầm non với số tiền là 13.360.000 đồng; hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 46 cho 8 trẻ mầm non với số tiền là 5.040.000 đồng; miễn giảm học phí cho 7 trẻ thuộc dân tộc Chăm, Khmer với số tiền là 10.080.000 đồng.

+ Phối hợp với Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên ở các cơ sở giáo dục mầm non.

Năm	Chuyên đề	Số lớp	Số người dự	Kinh phí (triệu đồng)
2015- 2016	Bồi dưỡng chuyên môn mầm non	3	155	279.000.000
2016-2017	Kỹ năng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ dưới 18 tháng tuổi, kỹ thuật nấu ăn	3	152	273.600.000
	Kỹ năng chăm sóc giáo dục trẻ cho nhóm trẻ độc lập và hộ giữ trẻ gia đình	1	50	90.000.000
2017-2018	Bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL, GV, NV các CSGD ngoài công lập	2	71	1.37.800.000

- Thực hiện giữ trẻ từ 6 tháng đến 18 tháng tuổi:

Năm học 2017 – 2018, có 8 đơn vị tham gia giữ trẻ từ 6 tháng tuổi đến 18 tháng tuổi với số lượng 108 trẻ. Phối hợp Hội Liên hiệp Phụ nữ Quận 7 và UBND các phường tổ chức kiểm tra, giám sát các nhóm trẻ độc lập tư thực, các hộ giữ trẻ gia đình có nhận giữ trẻ dưới 18 tháng để chấn chỉnh, xử lý nhằm đảm bảo chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ đạt tốt hơn. Thực hiện chi phụ cấp 25% - 35 % cho CBQL, GV, NV trường mầm non công lập đầy đủ với số tiền: 11.648.033000đ.

b) Thực hiện kế hoạch “Hỗ trợ giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại khu chế xuất và khu công nghiệp”

- Năm học 2017 – 2018, Quận 7 đã tổ chức triển khai giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân Khu chế xuất Tân Thuận tại Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận với 98 trẻ và chỉ thực hiện giữ trẻ ngoài giờ từ thứ hai đến thứ sáu (từ 16g30 đến 17g30). Năm học 2018 - 2019, tiếp tục thực hiện giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân theo lộ trình với số trẻ được duyệt là 108 trẻ.

Tuy nhiên đến nay Trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận chưa chi kinh phí hỗ trợ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia giữ trẻ ngoài giờ của năm học 2017 - 2018 do chưa được sự đồng thuận của tài chính và kho bạc (vượt quá 200 giờ).

c) Thực hiện Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020 (Đề án 404)

Phòng Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND quận ban hành Quyết định số 3558/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Ủy ban nhân dân Quận 7 về việc thành lập Ban chỉ đạo Đề án “Hỗ trợ, phát triển nhóm trẻ độc lập tư thực ở khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020” và các giải pháp giải quyết vấn đề trường lớp mầm non ở Khu chế xuất Tân Thuận trên địa bàn Quận 7.

Khảo sát số nhóm trẻ cần được hỗ trợ phát triển, ưu tiên cho các nhóm trẻ ở khu

vực Khu Chế Xuất Tân Thuận khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động. Hiện có 02 nhóm trẻ đang đề nghị thành phố hỗ trợ đồ chơi, trang thiết bị phục vụ chăm sóc giáo dục trẻ (Nhóm trẻ Hoa Mặt Trời, Nhóm trẻ Nhà của Bé).

1.3 Việc thực hiện xây dựng trường tiên tiến hiện đại, chuẩn quốc gia

Hiện nay Quận 7 có 03 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: MN Tân Hưng, MN 19-5, MN Bông Hoa Nhỏ; có 1 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: Mầm non Hoa Hồng. Qua thực tế kiểm tra, Trường Mầm non Tân Hưng vẫn tiếp tục giữ vững chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tuy nhiên về điều kiện cơ sở vật chất có hiện tượng xuống cấp, trang thiết bị khá cũ kỹ, đồ chơi trong lớp và ngoài trời còn hạn chế.

- Mô hình trường tiên tiến hiện đại: có kế hoạch xây dựng Mầm non Hoa Hồng thực hiện trường tiên tiến hiện đại trong năm học 2019 - 2020.

1.4 Việc thực hiện của các cơ sở giáo dục ngăn ngừa vi phạm của GV, NV trong việc xâm hại, bạo hành trẻ em

- Đã triển khai báo cáo các chuyên đề về thực hiện công tác giáo dục giới tính và kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh; tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm về đạo đức lương tâm nhà giáo cho chủ cơ sở, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non, với số lượng tham dự là 147 người.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục mầm non lắp đặt camera để quan sát trẻ mọi lúc mọi nơi, đảm bảo an toàn cho trẻ. Tạo điều kiện cho đội ngũ quản lý, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng các cơ sở giáo dục mầm non tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, yêu thương, chăm sóc trẻ, không có hành vi bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non. Trong các năm qua, Quận 7 không có trường hợp trẻ bị bạo hành trong nhà trường.

2. Việc quản lý, chỉ đạo đổi mới Giáo dục Tiểu học

2.1 Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

- Tính đến thời điểm kiểm tra, các trường (được kiểm tra) đã thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về Chương trình giáo dục phổ thông (Cấp tiểu học) của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các giáo viên đã thực hiện tốt việc đổi mới đồng bộ phương pháp dạy, phương pháp học. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo Thông tư của Bộ GD&ĐT được các trường thực hiện đầy đủ trong vở học sinh và trên cổng thông tin điện tử C1, đồng thời ghi (hoặc dán) phần nhận xét thường xuyên vào sổ liên lạc.

- Tài liệu học tập, sách giáo khoa dùng cho học sinh được thực hiện đúng quy định cho từng khối theo hướng dẫn của Sở. Các loại sổ sách quản lý của nhà trường thực hiện đúng quy định. Việc các văn bản chỉ đạo từ Sở, Phòng triển khai đến tận giáo viên.

- Các chuyên đề được các trường tích cực triển khai nhằm nâng cao tay nghề giáo viên và chia sẻ kinh nghiệm dạy học: đổi mới phương pháp dạy học bằng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các tiết học, kết hợp với việc sử dụng đồ dùng học tập của học sinh; vận dụng phương pháp bàn tay nặn bột trong môn Tự nhiên - Xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 đã tạo điều kiện cho học sinh thực hành thí nghiệm và trải nghiệm thực tế tạo được sự hứng thú cho học sinh.

2.2 Việc dạy ngoại ngữ theo đề án 2020

- Đã tổ chức 100% các trường dạy ngoại ngữ theo Đề án 2020 và Quyết định 448/QĐ-UBND ngày 31/01/2012 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh; các trường đã chủ động hợp đồng với các Trung tâm ngoại ngữ để đưa giáo viên bản ngữ vào giảng dạy giúp nâng cao kỹ năng cho học sinh. Các hoạt động dạy học Tiếng Anh như ngày Open house được các trường tích cực triển khai thu hút được sự tham gia của phụ huynh học sinh. Trong năm học 2018 - 2019, Quận tổ chức thành công hội thi Hùng biện Tiếng Anh và lập đội tuyển tham dự cấp Thành phố.

2.3 Trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

- Đã tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện xây dựng trường tiên tiến-hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại Trường Tiểu học Võ Thị Sáu, đề án đã được UBND Quận 7 phê duyệt từ năm học 2017 - 2018 nhưng do điều kiện về sĩ số và áp lực tuyển sinh nên chưa thực hiện được.

2.4 Về giáo dục hòa nhập

- Đã chỉ đạo tốt việc tiếp nhận, tạo cơ hội thuận lợi cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường học hòa nhập. Bên cạnh đó, Phòng GD&ĐT còn chỉ đạo các trường hỗ trợ tốt các lớp tình thương thuộc địa bàn về giảng dạy và hướng dẫn chuyên môn, từng bước chuyển dần các em sang trường chính quy (nếu còn độ tuổi).

2.5 Về các hoạt động giáo dục khác:

- Các trường đã quan tâm thực hiện xây dựng mô hình thư viện xanh, góc đọc sách thân thiện, giúp học sinh tăng cường việc đọc sách. Các hoạt động đọc và kể chuyện theo sách cũng được các trường thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú trong tiết chào cờ, góc đọc tại lớp, thư viện xanh... Việc thực hiện sử dụng sách, tài liệu tham khảo trong trường phổ thông thực hiện theo đúng quy định. Các trường có tăng cường làm đồ dùng dạy học tự làm nhằm phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy (mỗi học kì thực hiện 1 đến 2 loại đồ dùng/khối).

- Các trường triển khai tốt việc dạy học Mỹ Thuật theo phương pháp Đan Mạch, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp như tham quan dã ngoại, vẽ tranh Ý tưởng trẻ thơ, Nét vẽ xanh, Chiếc Ô tô mơ ước, giáo dục môi trường, an toàn giao thông, Violympic, IOE, thi tài năng tin học, giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng, ... gắn với các hoạt động ngoại khóa và sinh hoạt câu lạc bộ buổi thứ hai; tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống gắn với bản sắc dân tộc vào nhà trường như trò chơi dân gian, âm nhạc dân tộc, các hoạt động thể dục thể thao, trò chơi vận động; tiếp tục vận dụng từng phần mô hình VNEN trong việc trang trí trường lớp, dạy học theo nhóm, huy động sự tham gia của cộng đồng.

2.6 Đổi mới công tác quản lý:

- Đã mạnh dạn đổi mới công tác quản lý, thực hiện việc phân cấp quản lý và giao quyền tự chủ cho cơ sở, tăng cường công tác quản lý việc tổ chức dạy và học câu lạc bộ buổi thứ 2 với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như võ thuật, bóng đá, bóng ném, bóng rổ, cầu lông, Aerobic, múa, đàn, vẽ nâng cao... Phòng GD&ĐT đã tham mưu tốt cho UBND Quận trong việc thực hiện kế hoạch phổ cập bơi lội cho học sinh từ lớp 3 trong suốt năm học (có cấp giấy chứng nhận vào tháng 5 hàng năm).

3. Việc quản lý, chỉ đạo đổi mới Giáo dục Trung học

3.1 Việc quản lý, chỉ đạo đổi mới về chuyên môn, giảng dạy

Hàng năm, Phòng có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục của các trường và triển khai đến tất cả các trường. Trên cơ sở đó, các trường chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy theo chương trình đúng quy định, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo đặc trưng của bộ môn, phân bổ thời gian hợp lý nội dung bài dạy theo chủ đề (định hướng giáo dục STEM), theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, theo chủ đề trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo dự án, theo hướng nghiên cứu khoa học, việc ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, đổi mới kiểm tra đánh giá.

Kết quả các hoạt động chuyên môn qua 3 năm học:

	Năm học 2015-2016	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018
Dạy tích hợp liên môn	45 tiết (Công nghệ, Địa, Mỹ thuật, Ngữ văn, Lịch sử)	26 tiết (Văn, Sử, Địa, Tiếng Anh, Sinh, Công nghệ)	59 tiết (Toán, Vật lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Ngữ văn)
Dạy học theo chủ đề	52 tiết (Địa, Toán, Lịch sử...)	50 tiết (Địa, Toán, Lịch sử,...)	73 tiết (Toán, Vật lý, Hóa, Ngữ văn, GDCD,...)
Dạy học theo NCKH (cấp trường)	30 đề tài (Vật lý, Địa)	43 đề tài (Địa, Vật lý, Sinh...)	16 (Vật lý, Sinh, Địa, Ngữ văn,...)
Dạy học theo dự án	02 (Địa, Sinh)	04 (Địa, Sinh, Ngữ văn)	06 (Sinh, Ngữ văn,)
Dạy học theo STEM	Chưa thực hiện	Chưa thực hiện	35 tiết/chủ đề (Địa, Lịch sử, Tin học, Hóa...)
Dạy học theo trải nghiệm sáng tạo	01 (Sinh)	24 (Sinh, Toán)	29 (Toán, Vật lý, Sinh, Ngữ văn, GDCD, Lịch sử...)
Thao giảng, chuyên đề	55 chuyên đề, 185 tiết thao giảng	44 chuyên đề, 125 tiết thao giảng	43 chuyên đề, 149 tiết thao giảng

3.2 Đầu tư thư viện, trang thiết bị trường học

Đã chỉ đạo và hướng dẫn các trường thực hiện xã hội hoá giáo dục, đầu tư thêm về cơ sở vật chất và trang bị thêm các thiết bị dạy học phù hợp để nâng cao chất lượng dạy học, có kế hoạch mua sắm thêm trang thiết bị dạy học, đầu tư thêm sách, tài liệu. Kết quả xây dựng thư viện:

Năm học	Danh hiệu			
	Tổng số	Đ.Chuẩn	T.Tiến	X. Sắc
2015 - 2016	13	02	06	05
2016 - 2017	13	00 (*)	07	05
2017 - 2018	13	00	07	06

Ghi chú: * 01 không đánh giá (do xây sửa trường)

- Kết quả đầu tư các Phòng chuyên môn tại các trường THCS: Phòng THPT: 31; Phòng Nghe nhìn: 09; Phòng Máy tính: 23 ; số máy tính: 831

3.3 Việc xây dựng trường tiên tiến hiện đại, chuẩn quốc gia

Đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân Quận 7 ban hành Kế hoạch số 7052/KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017 về Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, trường tiên tiến - hiện đại giai đoạn 2018-2020.

- Xây dựng trường THCS chuẩn quốc gia: 03 trường là Phạm Hữu Lầu, Nguyễn Hiền, Hoàng Quốc Việt.

- Xây dựng trường THCS theo mô hình tiên tiến - hiện đại: Nguyễn Hữu Thọ.

3.4 Việc thực hiện các đề án

Các trường đã thực hiện các đề án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh, thực hiện phổ cập bơi cho học sinh, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, đề án Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam...

Năm học	Kết quả thực hiện
2015 - 2016	- NC NL T.Anh: 26 GV đạt trình độ B1; 04 GV đạt trình độ B2; 1911 học sinh học TCTA; trang bị 12 bảng tương tác. - Dạy học Tích hợp: Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ có 01 lớp (35 học sinh) - Dạy kỹ năng sống: chủ yếu thông qua các chuyên đề sinh hoạt dưới cờ, dạy ngoại khóa
2016 -2017	- NC NL T.Anh: 27 GV đạt trình độ B1; 05 GV đạt trình độ B2; 2363 học sinh học TCTA. - Dạy học Tích hợp: Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ có 03 lớp (104 học sinh) - Dạy kỹ năng sống: chủ yếu thông qua các chuyên đề sinh hoạt dưới cờ, dạy ngoại khóa.
2017-2018	- NC NL T.Anh: 34 GV đạt trình độ B1; 07 GV đạt trình độ B2; 3264 học sinh học TCTA. - Dạy học Tích hợp: Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ có 04 lớp (138 học sinh) - Dạy kỹ năng sống: các trường thực hiện dạy 1 tiết/tuần trong chương trình dạy học buổi hai hoặc báo cáo chuyên đề (48 chuyên đề).

3.5 Việc thực hiện ngăn ngừa vi phạm của giáo viên, nhân viên trong việc xâm hại, bạo hành học sinh:

Các trường THCS trong quận thực hiện các kế hoạch, văn bản của Phòng GD&ĐT về công tác giáo dục giới tính và kỹ năng phòng, chống xâm hại tình dục, chương trình bảo vệ trẻ em; phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, nhắc nhở giáo viên, phụ huynh, học sinh trong việc phòng chống xâm hại, bạo hành trong nhà trường.

II. Kết quả thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp, lập dự toán ngân sách giáo dục hàng năm; quyết định phân bổ, giao dự toán chi ngân sách giáo dục

1. Các văn bản của UBND Quận 7 và Phòng GD&ĐT quận 7 ban hành chỉ đạo, hướng dẫn CSGD

Phòng GD&ĐT đã tham mưu với UBND Quận 7 ban hành các văn bản chỉ đạo và Phòng đã ban hành các văn bản hướng dẫn các CSGD thực hiện các nội dung về công tác thống kê, kế hoạch phát triển sự nghiệp, quy hoạch mạng lưới trường học, hướng dẫn thu, sử dụng học phí và thu khác năm học.

2. Kết quả thực hiện công tác thống kê và quy hoạch mạng lưới trường học:

2.1 Về công tác lập kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục:

Có báo cáo đầy đủ số liệu thể hiện các bảng chi tiết trong 2 năm học 2016-2017, năm học 2017-2018. Kỳ đầu năm học 2018-2019, triển khai thu thập dữ liệu thống kê trên Hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành trên địa bàn, Phòng GD&ĐT Quận 7 đã có văn bản triển khai thực hiện, tuy nhiên tiến độ còn chậm hơn so với tiến độ quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo, nhất là dữ liệu của bậc học mầm non.

2.2 Tổ chức dạy 2 buổi/ ngày và tình hình sĩ số học sinh/lớp:

a) Tình hình tổ chức học 2/buổi/ngày:

STT	Bậc học	Năm học 2016- 2017		Năm học 2017 - 2018		Năm học 2018 - 2019	
		Số trường tổ chức	Tỉ lệ học sinh tham gia	Số trường tổ chức	Tỉ lệ học sinh tham gia	Số trường tổ chức	Tỉ lệ học sinh tham gia
1	Mầm non	67	100	74	100	74	100
2	Tiểu học	20	99,27	20	99,6	21	100
3	THCS	13	76,50	13	86,6	13	86,5

Nhận định: Tỉ lệ tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày đối với cấp học mầm non và tiểu học đạt 100%; với bậc THCS tỉ lệ khá cao.

- Tình hình sĩ số học sinh/lớp:

STT	Bậc học	Sĩ số HS/lớp hệ công lập		
		Năm học 2016- 2017	Năm học 2017 - 2018	Năm học 2018 - 2019
1	Tiểu học	42,4	42,6	45,4
2	THCS	46	45,9	47

Nhận định: Sĩ số học sinh ở cấp tiểu học và THCS còn cao hơn quy định theo điều lệ trường học. Sĩ số học sinh/lớp năm học sau có chiều hướng tăng cao hơn các năm học trước, nên cần có giải pháp đầu tư thêm trường học để đón đầu việc gia tăng dân số, giảm áp lực về sĩ số học sinh.

2.4 Về công tác quy hoạch mạng lưới trường lớp:

a) Kết quả thực hiện về quy hoạch trường học đến năm 2018

STT	Bậc học	Hiện trạng đất giáo dục hiện có (m ²)	Chỉ tiêu đất giáo dục đến năm 2020 phê duyệt của Quận (m ²)	Tỷ lệ % đạt được
	Tổng cộng	366.814	719.900	50,95
1	Mầm non	116.935	108.000	108,27
2	Tiểu học	77.443	258.300	29,98
3	Trung học cơ sở	74.490	209.500	35,56
4	Trung học Phổ thông	97.946	144.100	67,97

Nhận định: Mầm non tỷ lệ % đất tăng do mở rộng diện tích tư nhân tham gia xã hội hóa. Tỷ lệ % đạt được chỉ tiêu đất giáo dục đến năm 2020 tại bậc tiểu học và THCS còn thấp (tiểu học: 29,98%, THCS: 35,56%) nên cần tiếp tục tham mưu UBND Quận để quy hoạch bàn giao đất cho giáo dục.

b) Số công trình trường học đầu tư xây dựng mới

- Đầu tư xây dựng mới các công trình trên nền đất mới:

STT	Bậc học	Trường	Năm hoàn thành	Số phòng học	Kinh phí (triệu đồng)
1	Mầm non	MN KCX Tân Thuận	2016	17	53.562
2	Mầm non	MN Phú Mỹ	2017	16	56.600
3	Mầm non	MN Phú Thuận	2018	20	65.444
4	Tiểu học	TH Phạm Hữu Lầu	2018	30	83.758
Tổng cộng				83	259.364

- Đầu tư xây dựng mới các công trình trên nền đất cũ:

STT	Bậc học	Trường	Năm hoàn thành	Số phòng học	Kinh phí (triệu đồng)
1	Mầm non	MN Tân Hưng	2016	02	5.232
2	Mầm non	MN Hoa Hồng	2016	08	25.200
3	THCS	Huỳnh Tấn Phát	2017	33	58.500
Tổng cộng				43	88.392

- Các công trình chuẩn bị khởi công trong năm 2019-2020:

STT	Trường	Số phòng học	Kinh phí (triệu đồng)
1	Mầm non 19/5	20	76.024
2	Mầm non Tân Phong	20	59.446
3	Mầm non 30/4	06	17.993
4	Tiểu học Phú Thuận	30	74.931
Tổng cộng			228.394

c) Kết quả thực hiện tiêu chí 300 phòng học/10.000 dân năm 2018:

Ngành bậc học	Thực hiện năm 2018		
	Tổng số dân trong độ tuổi đi học từ 3 -18 tuổi (người)	Số phòng học hiện có (phòng)	Số phòng học /10.000 dân (phòng)

Mầm non	12,268	602	490.71
Tiểu học	19,682	519	263.69
THCS	17,155	314	183.04
THPT	9,555	238	249.08
Tổng	58,660	1673	285.2

Nhận định: Bậc Mầm non tỷ lệ phòng học cao do các trường học tư thực tham gia xã hội hóa. Số phòng học cho bậc THCS còn thấp nên cần tiếp tục tham mưu UBND Quận đề quy hoạch tăng số phòng học cho bậc học này. Cần quan tâm số liệu dự báo thống kê dân số đến năm 2020, chú ý việc gia tăng dân số cơ học và tự nhiên để có điều chỉnh quy hoạch trường học đảm bảo tiêu chí về phòng học.

2.5 Về công tác đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng dạy học:

Việc đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị được Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp cùng phòng GD&ĐT thẩm định thực tế nhu cầu mua sắm, sửa chữa của các đơn vị trong dự toán hằng năm. Trên cơ sở đó, tham mưu cho UBND Quận 7 ban hành công văn về việc giải quyết sửa chữa của các trường trên địa bàn, giao cho Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình làm chủ đầu tư và quản lý dự án, và giải quyết kinh phí mua sắm tài sản năm 2018 của các trường trên địa bàn, giao cho Trường làm chủ đầu tư.

2.6 Phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch quận phân bổ, giao dự toán chi ngân sách giáo dục cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền:

a. Việc phân bổ ngân sách:

STT	Năm	Ngân sách đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị tính: đồng)	Nguồn thu để lại cân đối chi thường xuyên (đơn vị tính: đồng)
1	2016	194.721.187.000	131.261.601.000
2	2017	226.160.612.000	162.191.500.000
3	2018	279.321.560.000	182.300.474.000

* Nhận định :

Các đơn vị đảm bảo thực hiện chi các hoạt động, thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động, kinh phí thanh toán cho cá nhân. Số liệu báo cáo cụ thể trong 3 năm:

	2016	2017	2018
Quyết toán năm	324.635.157.000	387.431.595.000	459.078.960.000
+ Ngân sách:	193.373.556.000	225.240.095.000	276.778.486.000
+ Học phí:	15.386.960.000	17.390.676.000	19.161.012.000
+ Nguồn khác:	115.874.641.000	144.800.824.000	163.139.462.000
Trong đó: Chi thanh toán cho cá nhân	258.417.932.000	283.220.475.000	353.300.604.
+ Tỷ lệ % chi thanh toán cho cá nhân:	80	73	77

2.7 Tổ chức kiểm tra CSGD về thực hiện quản lý tài chính

- Năm học 2017-2018: thực hiện Kế hoạch số 5837/KH-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2017 của UBND Quận 7 về việc kiểm tra các hoạt động nhà trường năm học 2017-2018, Phòng GD&ĐT đã phối hợp với các ban ngành của Quận kiểm tra các nội dung liên

quan tài chính: việc thực hiện đồng phục học sinh, nguồn thu vận động từ Ban Đại diện cha mẹ học sinh, công tác dạy thêm học thêm, các khoản thu trong năm học (đối với các đơn vị giáo dục công lập) của 12 đơn vị mầm non, tiểu học và trung học cơ sở.

- Năm học 2018-2019: thực hiện Kế hoạch số 5827/KH-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của UBND Quận 7, Phòng GD&ĐT phối hợp kiểm tra 03 đơn vị trường mầm non, trường tiểu học (Trường MN Tân Mỹ; Trường TH Trần Quốc Toản; Trường TH Phan Huy Thực).

III. Việc thực hiện quản lý CSGD, quản lý đội ngũ và thực hiện các chế độ chính sách đối với CB, CC, VC và người lao động

1. Tham mưu UBND quận

1.1 Tham mưu thành lập, cấp phép hoạt động giáo dục

Phòng GD&ĐT tham mưu UBND Quận 7 thành lập và cho phép thành lập trường, Phòng GD&ĐT cho phép hoạt động giáo dục:

Bậc học	Mầm non (trường)			Tiểu học (trường)		
	TS	CL	TT	TS	CL	TT
2016	10	1	9			
2017	11	1	10			
2018				1		1

1.2 Công nhận Hội đồng trường

- Tham mưu UBND quận ban hành các quyết định công nhận Hội đồng trường đối với các cơ sở giáo dục công lập. Giai đoạn 2017- 2022 đã thực hiện cho 39 đơn vị, trong đó: 16 trường mầm non, mẫu giáo; 16 trường tiểu học; 07 trường trung học cơ sở. Trong năm 2018 do có sự thay đổi nhân sự, UBND quận ban hành quyết định kiện toàn Hội đồng trường đối với 04 đơn vị (02 MN, 01 TH, 01 THCS).

- Công nhận Hội đồng quản trị cho 01 trường mầm non tư thục.

1.3 Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đối với trường công lập:

Bậc học	Mầm non (người)			Tiểu học (người)			THCS (người)			Khác		
	TS	HT	PHT	TS	HT	PHT	TS	HT	PHT	TS	HT	PHT
2016		1	2									
2017	4	2	2	2		2	9	5	4			
2018		3	7		1	1		1	4			1

1.4 Công nhận và công nhận lại chức danh hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đối với trường tư thục:

Bậc học	Mầm non (người)			Tiểu học (người)		
	TS	HT	PHT	TS	HT	PHT
2016		13	18		1	1
2017		15	16			
2018		15	15			2
2019			2			

1.5 Tham mưu thực hiện công tác tuyển dụng viên chức

Công tác tuyển dụng viên chức được đúng theo văn bản chỉ đạo của thành phố và quận đảm bảo tính khách quan, công bằng, công khai và minh bạch theo nhu cầu thực tế của đơn vị (đăng báo Sài Gòn Giải phóng, đăng trên Website của quận và PGD&ĐT). Kết quả tuyển dụng viên chức:

Năm	TS	Mầm non	Tiểu học	THCS
2016	74	6	51	18
2017	78	42	30	6
2018	93	41	36	15
2019	160	54	75	31

1.6 Tham mưu UBND quận chuyển đổi vị trí công tác đối với kế toán các trường, cụ thể:

- Năm 2017 - 2018: UBND quận đã ra quyết định chuyển đổi 11 kế toán các trường Tiểu học.

- Năm 2018 - 2019: UBND quận đã ra quyết định chuyển đổi 14 kế toán các trường (10 MN và 04 THCS).

1.7 Công tác đánh giá CBQL hàng năm

Kết quả đánh giá CBQL qua các năm:

Năm	TS	HTXSNV	HTTNV	HTNV	KHTNV
2016	97	37	55	3	1
2017	92	64	25	3	
2018	99	74	25		

- Về kỷ luật: từ năm 2016 đến nay đã xử lý kỷ luật 03 viên chức và người lao động (trong đó cả 03 trường hợp đều ở mức khiển trách).

1.8 Xây dựng đề án vị trí việc làm, tham mưu UBND giao định biên nhân sự

- Tham mưu UBND giao số người làm việc: căn cứ kế hoạch tuyển sinh đầu cấp và quy mô trường lớp, phòng GD&ĐT thực hiện thẩm định, duyệt số lượng người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập, tổng hợp và trình UBND quận (thông qua phòng Nội vụ) để tham mưu Quyết định giao biên chế số lượng người làm việc cho khối giáo dục dựa trên định mức quy định. Hàng năm UBND quận đều có kế hoạch kiểm tra liên ngành đối với các đơn vị trong việc sử dụng biên chế được giao hiệu quả.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm: Triển khai văn bản số 3876/UBND-NV ngày 09/8/2018 của UBND quận về việc xây dựng Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND quận và Hướng dẫn số 3876/HD-UBND ngày 09/8/2018 của UBND quận về việc hướng dẫn Xây dựng Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND quận đến các cơ sở giáo dục công lập thực hiện đã trình UBND quận (thông qua phòng Nội vụ) thẩm định phê duyệt.

Năm học	Số người được giao theo quyết định UBND Quận	Số người làm việc thực tế	Số người hưởng lương từ ngân sách	Tuyển mới /lao động hợp đồng (hưởng lương từ ngân sách)		Thừa, thiếu	Số người hợp đồng trả lương bằng ngân sách
				Giáo viên	Nhân viên		
2015-2016	1913	1737	1737	74	17	0	382
2016-2017	1960	1819	1819	78	24	0	390
2017-2018	2095	1858	1858	93	20	0	387
2018-2019	2095	1897	1897	160	13	0	346

- Việc tinh giản biên chế đối với các cơ sở giáo dục được thực hiện theo các văn bản quy định: Phòng GD&ĐT đã triển khai đến tất cả các đơn vị thực hiện rà soát tổng hợp danh sách đối tượng đủ điều kiện tinh giản biên chế. Tuy nhiên, theo báo cáo kết quả của các đơn vị qua 03 năm không có trường hợp nào đủ điều kiện để thực hiện tinh giản biên chế.

1.9 Công tác quy hoạch:

Đã triển khai kế hoạch thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý đến tất cả các đơn vị trực thuộc thực hiện. Kết quả:

- Năm 2014, Ngành GD&ĐT đã được UBND quận phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý giai đoạn 2013 – 2020 theo Thông báo số 1074/TB-UBND ngày 21/11/2014.

- Năm 2017, Ngành GD&ĐT đã được Ban Tổ chức Quận ủy Quận 7 phê duyệt về việc quy hoạch cán bộ quản lý giáo dục bổ sung giai đoạn 2015 – 2020; qui hoạch đến năm 2025 và những năm tiếp theo Thông báo số 16-TBNS/BTC ngày 22/12/2017. Tổng hợp số liệu quy hoạch cán bộ quản lý như sau:

Giai đoạn	TS	Hiệu trưởng				Phó Hiệu trưởng			
		MN	TiH	THCS	Khác	MN	TiH	THCS	Khác
2013 – 2020	111	13	16	8		23	30	18	3
2015 - 2020	129	13	22	6		30	39	17	2
2015 - 2025	152	8	17	5		44	54	32	2

2. Về chế độ chính sách:

a) Chi trả lương, xếp lương và nâng lương: Thực hiện chi trả lương, xếp lương và nâng lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31 tháng 07 tháng 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;.

b) Chi phụ cấp các loại: Thực hiện đầy đủ phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp chức vụ, trách nhiệm, chế độ làm thêm giờ, chính sách thu hút giáo viên mầm non trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, chế độ chính sách đối với Tổng phụ trách Đội, chế độ chính sách thu hút đối với y tế được thực hiện đúng quy định các văn bản hiện hành.

c) Chi thu nhập tăng thêm hàng quý: UBND Quận 7 ban hành Quyết định số 4334/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 quy định đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Quận 7 năm 2018. Tất cả các CSGD đã triển khai thực hiện đúng hướng dẫn của UBND Quận.

3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên:

Năm học	Số lượng người toàn ngành	Tiếng Anh	Tin học	Học nâng chuẩn chuyên môn				Chính trị		Cán bộ quản lý
				Cao đẳng	Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	Trung cấp	Cao Cấp	
2015 – 2016	1338	993	1297	314	968	11+5ql		265	1	97
2016 – 2017	1408	1185	1361	327	1021	13+12ql		345	1	92
2017 – 2018	1455	1284	1423	314	1063	13+12ql		351	1	99
2018 – 2019	1530	1371	1504	338	1112	22+16ql		406	1	98

IV. Về công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng

1. Việc thực hiện công tác kiểm tra của Phòng GD&ĐT

- Hàng năm, Phòng GD&ĐT có xây dựng kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra và được UBND Quận 7 phê duyệt. Kế hoạch kiểm tra được công bố công khai ngay từ đầu năm học; có ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD tổ chức việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Năm học 2018 - 2019, Phòng GD&ĐT đã rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra: chỉ tiêu kiểm tra không còn đại trà, có lựa chọn, có trọng tâm, trọng điểm nội dung và cơ sở được kiểm tra.

- Trong hoạt động kiểm tra, đã thực hiện việc thiết lập biên bản, ghi nhận kết quả kiểm tra, có nhận xét, đánh giá, kiến nghị cụ thể; có tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực

hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm tra; có tổ chức công tác tự kiểm tra các bộ phận, cá nhân trong cơ quan phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Các văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra của cấp trên, hồ sơ kiểm tra, hồ sơ theo dõi, đơn đốc việc thực hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm tra được lưu trữ đầy đủ. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra của Phòng GD&ĐT và công tác kiểm tra nội bộ của các trường, giúp đội ngũ cán bộ quản lý các CSGD trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra trường học.

2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

2.1 Phòng GD&ĐT:

- Có quyết định ban hành qui chế tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, quyết định ban hành qui chế tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo mở sổ tiếp công dân, nội quy và lịch tiếp công dân của lãnh đạo và các cá nhân được phân công tiếp công dân, có bố trí phòng tiếp công dân. Việc tiếp công dân định kỳ và thường xuyên được đảm bảo theo quy định.

- Công tác giải quyết các đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định của pháp luật, không có đơn thư tồn đọng, kéo dài và khiếu kiện đông người. Phối hợp với các phòng, ban có liên quan để giải quyết các đơn thư theo chỉ đạo của UBND Quận.

2.2 Với các Trường:

- Cả 03 trường được kiểm tra (MN Tân Kiểng, TH Lương Thế Vinh, THCS Nguyễn Thị Thập) có ban hành quyết định thành lập Bộ phận tiếp công dân, quyết định ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, lịch tiếp công dân của lãnh đạo, mở sổ tiếp công dân, bố trí địa điểm tiếp công dân. Từ năm học 2016-2017 đến nay, các trường (được kiểm tra) không có đơn tố cáo, khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

- Phần căn cứ trong các quyết định thành lập bộ phận tiếp công dân còn thiếu căn cứ: quyết định thành lập trường và văn bản hướng dẫn của UBND quận, Phòng GD&ĐT về công tác tiếp công dân (Trường THCS Nguyễn Thị Thập).

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

3.1 Tại Phòng GD&ĐT:

- Hàng năm, Phòng GD&ĐT có xây dựng kế hoạch thực hiện về công tác phòng chống tham nhũng, chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thông qua tổ chức “Ngày pháp luật”, họp cơ quan, giao ban hiệu trưởng đã triển khai với các chuyên đề về pháp luật phòng, chống tham nhũng tại Phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập cho các đối tượng đúng quy định (Phòng GD&ĐT: Lãnh đạo, cán bộ phụ trách công tác tổ chức, kế toán, kiểm tra; tại các trường gồm: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán). Thực hiện lồng ghép kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng trong các cuộc kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục theo kế hoạch kiểm tra hàng năm.

3.2 Tại các trường:

- Hàng năm, Hiệu trưởng có ban hành quyết định thành lập ban phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; có xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; có báo cáo kết quả minh bạch tài sản.

- Việc tuyên truyền, phổ biến công tác phòng, chống tham nhũng của nhà trường được thực hiện thông qua các buổi họp hội đồng sư phạm (thể hiện qua các biên bản họp). Công khai việc kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện bằng hình thức đọc bản kê khai tài sản, thu nhập trong buổi họp hội đồng sư phạm (có biên bản họp). Thực hiện báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm.

C. KẾT LUẬN

I. Kết quả các nội dung thanh tra

1. Thực hiện trách nhiệm của Trường GD&ĐT chỉ đạo quản lý chuyên môn giảng dạy ở các ngành học, cấp học

1.1 Ưu điểm

- Đã thực hiện tốt tham mưu UBND quận, triển khai các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Bộ, Sở GD&ĐT, đã phát triển nhanh về số trường, số học sinh; duy trì và tổ chức tốt các hoạt động tại đơn vị, đảm bảo các điều kiện về dạy học, thực hiện đầy đủ các hồ sơ quản lý, xây dựng tốt lực lượng chính trị tại đơn vị, giáo dục các bậc học của Quận. Thông qua các hoạt động giáo dục, phong trào thi đua để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của nhà trường, các hoạt động chuyên môn chuyển biến mạnh theo hướng đổi mới, quan tâm và chỉ đạo tốt công tác giáo dục hoà nhập. Quan tâm đến việc phối hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, nhắc nhở giáo viên, phụ huynh, học sinh trong việc phòng chống xâm hại, bạo hành trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo chuyên môn và xây dựng kế hoạch hoạt động, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các đơn vị thực hiện đúng quy chế chuyên môn theo điều lệ của các bậc học. Đội ngũ CBQL, GV có tinh thần trách nhiệm, cầu tiến, nhận thức được sự cần thiết của việc học bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tỉ lệ vượt chuẩn được nâng cao, đảm bảo các yêu cầu về chuyên môn.

- Môi trường sư phạm ngày càng được cải thiện theo hướng thân thiện và hiện đại, trong đó công tác giáo dục môi trường đã được quan tâm nhằm nâng cao dân nhận thức trong học sinh. Công tác Y tế học đường nhiều năm được đánh giá tốt. 100% các cơ sở giáo dục ký hợp đồng các công ty thực phẩm có pháp nhân trong hệ thống chuỗi thực phẩm sạch. Các trường đã quan tâm thực hiện theo chủ đề năm học và các cuộc vận động lớn của ngành, các trường đã hưởng ứng thực hiện hoạt động các ngày hội theo chỉ đạo.

- Giáo viên tích cực thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, giáo dục theo hướng lấy học sinh làm trung tâm, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng cơ bản, kiến thức trọng tâm bài dạy, đã tạo hứng thú cho HS, tiết học nhẹ nhàng, vui tươi, phù hợp với năng lực HS. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp luôn được đầu tư và đạt hiệu quả giáo dục cao. Các trường đều quan tâm tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua và các cuộc vận động của ngành và địa phương, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách học sinh. Việc đổi mới công tác kiểm tra đánh giá học sinh cũng được giáo viên thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Đồ dùng dạy học cũng được giáo viên quan tâm sử dụng hiệu quả, phù hợp yêu cầu trọng tâm bài dạy, đa số học sinh có kỹ năng hợp tác, phân công và chia sẻ.

1.2 Hạn chế: Một vài trường việc tổ chức hoạt động giáo dục buổi thứ hai chưa theo hướng đa dạng hóa. Việc thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia và tiên tiến hiện đại tiến độ còn chậm.

2. Kết quả thực hiện quy hoạch mạng lưới trường lớp, phối hợp lập dự toán, phân bổ, giao dự toán và sử dụng ngân sách giáo dục

2.1 Ưu điểm

Trong những năm qua, Trường phòng GD&ĐT Quận 7 đã tham mưu tốt cho UBND Quận để đầu tư cải tạo, mở rộng cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm đảm bảo huy động trẻ ra lớp; tăng tỷ lệ học 2 buổi/ngày, duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục; kế hoạch kiểm tra các CSGD thuộc quản lý, qua kiểm tra đã phát hiện và chấn chỉnh các hạn chế, sai sót trong công tác quản lý tài chính tại CSGD.

2.2 Hạn chế, sai phạm:

- Trong văn bản hướng dẫn thu - chi đầu năm học 2018-2019 của UBND Quận 7, tại nội dung thu hộ - chi hộ (2.1) khoản thu ăn sáng, phục vụ ăn sáng được định mức chung là 15.000 đồng/học sinh/buổi. Việc công khai các khoản thu trong năm học đến cha mẹ học sinh chưa thực hiện công khai đúng thời điểm cho đối tượng học sinh tuyển mới (trước khi tuyển sinh, tuyển mới) và đối tượng học sinh đã vào học (vào đầu năm học).

- Hầu hết các CSGD chưa xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập về phương án sơ tán và quản lý học sinh khi có cháy và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Một vài trường trích lập nội dung thu - chi trong quy chế chi tiêu nội bộ không đúng quy định (chi từ khoản thu nước uống cho bồi dưỡng nhân viên phục vụ); ra thông báo thu chi trước khi có hướng dẫn thu - chi học phí do UBND Quận 7 ban hành; cho thuê mướn mặt bằng, tài sản chưa đúng theo quy định tại Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Việc thực hiện quản lý CSGD, quản lý đội ngũ và thực hiện các chế độ chính sách đối với CB, CC, VC và người lao động.

3.1 Ưu điểm:

- Tham mưu và thực hiện tốt việc thành lập trường và cho phép thành lập trường. Công tác tuyển dụng viên chức thực hiện công khai minh bạch, đảm bảo tuyển đủ viên chức các vị trí việc làm theo nhu cầu đăng ký của các đơn vị, giúp cho hoạt động của đơn vị thuận lợi. Công tác nhân sự đảm bảo cán bộ quản lý được bổ nhiệm có đủ trình độ, năng lực, uy tín quản lý điều hành hoạt động nhà trường.

- Công tác quy hoạch đảm bảo nguồn cán bộ quản lý đủ tiêu chuẩn theo quy định đáp ứng nhu cầu bổ sung thay thế hàng năm. Công tác đào tạo bồi dưỡng được chú trọng nên tỉ lệ giáo viên đạt trên chuẩn chuyên môn, trình độ trung cấp lý luận chính trị cao.

- Chế độ, chính sách của nhà nước đối với công chức, viên chức và người lao động tại các đơn vị trực thuộc luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ, giúp cán bộ, công chức viên chức và người lao động an tâm công tác.

- Tham mưu thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý kế cận: Phòng GD&ĐT thực hiện bổ sung quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý kế cận giai đoạn 2015 -

2020, giai đoạn 2020 đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Các đề xuất quy hoạch đã được Ban tổ chức Quận ủy phê duyệt; đã tạo nguồn bổ sung, cung cấp kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý của ngành mỗi năm.

3.2 Hạn chế:

Một số công việc thực hiện chưa kịp thời như chưa phê duyệt đề án vị trí việc làm của đơn vị; có đơn vị sử dụng lao động nước ngoài hết hạn giấy phép lao động, 01 giáo viên thiếu văn bằng chuyên môn, văn bằng chuyên môn bằng tiếng nước ngoài của người nước ngoài chưa được dịch sang tiếng việt; có trường xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động chưa theo sát Thông tư số 13/2015/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ GD&ĐT về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non tư thục; chưa có nội quy lao động.

4. Về công tác kiểm tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Phòng Giáo dục

4.1 Việc thực hiện công tác kiểm tra của Phòng GD&ĐT

- Hàng năm, Phòng GD&ĐT Quận 7 đều có xây dựng kế hoạch kiểm tra và tự kiểm tra, được UBND Quận 7 phê duyệt. Kế hoạch kiểm tra được công bố công khai ngay từ đầu năm học; có ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD tổ chức việc thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Năm học 2018 - 2019, Phòng GD&ĐT Quận 7 đã rút kinh nghiệm về việc đề ra chỉ tiêu kiểm tra; lựa chọn, có trọng tâm, trọng điểm nội dung và CSGD được kiểm tra.

- Trong hoạt động kiểm tra, Phòng GD&ĐT có quan tâm đến việc thiết lập biên bản, ghi nhận kết quả kiểm tra, có nhận xét, đánh giá, kiến nghị cụ thể; có tổ chức theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm tra; có tổ chức công tác tự kiểm tra các bộ phận, cá nhân trong cơ quan phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Các văn bản chỉ đạo về công tác thanh tra, kiểm tra của cấp trên, hồ sơ kiểm tra, hồ sơ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm tra được lưu trữ đầy đủ. Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra của Phòng GD&ĐT và công tác kiểm tra nội bộ của các trường, giúp đội ngũ cán bộ quản lý các CSGD trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra trường học.

4.2. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Công tác tiếp công dân của Phòng GD&ĐT được tổ chức thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật. Việc tiếp công dân định kỳ và thường xuyên được đảm bảo theo quy định. Có chỉ đạo các CSGD về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo qua các buổi họp giao ban.

- Công tác giải quyết các đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định của pháp luật, không có đơn thư tồn đọng, kéo dài và khiếu kiện đông người. Đã phối hợp với các phòng, ban có liên quan để giải quyết các đơn thư theo chỉ đạo của UBND Quận.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn cho CBQL các CSGD thuộc quận về quy trình tiếp công dân, giải quyết KNTC, với số lượng là 270 người.

4.3 Thực hiện công tác PCTN:

Hàng năm, Phòng GD&ĐT đều có xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng (PCTN). Thông qua các buổi họp chi bộ, họp cơ quan, giao ban hiệu trưởng, Trưởng Phòng GD&ĐT tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập cho các đối tượng đúng quy định (Lãnh đạo Phòng GD&ĐT; cán bộ phụ trách công tác tổ chức, kế toán, cán bộ phụ trách công tác kiểm tra). Thực hiện đầy đủ các báo cáo phòng chống tham nhũng cho UBND Quận.

D. KIẾN NGHỊ

I. Với Phòng GD&ĐT

1. Về công tác tham mưu với Quận ủy, UBND Quận

1.1 Đảm bảo tiến độ đầu tư xây dựng và cải tạo nâng cấp trường học

Tiếp tục quan tâm đầu tư xây mới và cải tạo các trường học nhằm giảm dần sĩ số học sinh/lớp, đảm bảo thực hiện chỉ tiêu đến năm 2020 đạt 300 phòng học/10.000 dân số độ tuổi từ 3 đến 18 tuổi theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế, tăng cường kinh phí sửa chữa các trường đã xây dựng lâu năm đang xuống cấp. Đề xuất Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố quy hoạch thêm quỹ đất để xây dựng thêm trường mầm non phục vụ cho con công nhân Khu Chế Xuất Tân Thuận.

1.2 Trong văn bản hướng dẫn thu tiền đầu năm học

- Tham mưu nội dung thu hộ - chi hộ (2.1), khoản thu ăn sáng, phục vụ ăn sáng của trẻ mầm non phải tách riêng định mức thu cụ thể tiền ăn và tiền công phục vụ ăn sáng, không để gộp chung. Đề xuất khoản thu tiền học đồng với nhân viên nuôi dưỡng tại các trường mầm non công lập nhằm hỗ trợ giáo viên trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND; mức thu tiền ăn của trẻ/ngày cần có mức thỏa thuận với phụ huynh tùy thuộc vào địa bàn dân cư nhằm nâng cao chất lượng thực phẩm (không định mức thu chung cho tất cả các trường công lập như hiện nay).

- Đề xuất UBND quận cho tăng mức thu tiền vệ sinh bán trú (hàng tháng), tiền thiết bị đồ dùng bán trú cho trẻ mầm non để tăng cường hiệu quả cho công tác phòng chống dịch bệnh và cải thiện điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ trong diễn biến tình hình dịch bệnh phức tạp như hiện nay.

1.3 Thực hiện chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giữ trẻ ngoài giờ cho con công nhân tại khu chế xuất:

Phối hợp Phòng Tài Chính - Kế hoạch và Kho bạc Quận 7 có văn bản hướng dẫn trường Mầm non Khu Chế xuất Tân Thuận về quy định mức thu với cha mẹ học sinh (là công nhân KCX) gửi con học ngoài giờ; thực hiện chế độ chi hỗ trợ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên giữ trẻ ngoài giờ (từ năm học 2017-2018 chưa thực hiện việc chi trả).

2. Về việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động

2.1 Về hoạt động chuyên môn các bậc học

a) **Mầm non:** Tiếp tục kiểm tra, chỉ đạo các Trường, Lớp mẫu giáo xây dựng góc chơi cá nhân, đồ chơi ngoài trời nhằm giúp trẻ tăng cường vận động.

b) Tiểu học: Tiếp tục tăng cường việc trao đổi, thảo luận và chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn giữa các giáo viên trong khối, cụm trường và tích cực vận dụng các kĩ thuật dạy học tích cực vào tiết dạy; phát triển buổi thứ hai theo hướng đa dạng hóa các hoạt động phục vụ người học. Phát huy hơn nữa các tiết thực hành giáo dục kỹ năng tự phục vụ gắn với cuộc sống. Tăng cường việc quản lý chặt chẽ giáo viên bản ngữ hợp đồng với các trường tiểu học trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Trung học: Tiếp tục chỉ đạo các trường có biện pháp duy trì sĩ số, chống lưu ban bỏ học; hướng dẫn các trường sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn đúng quy định, công tác quản lý các hồ sơ cần sắp xếp khoa học hơn.

2.2 Về chỉ đạo, quản lý tài chính, CSVC, an toàn trường học

Phối hợp với các phòng ban chỉ đạo các trường học về các nội dung sau:

- Xây dựng và tổ chức diễn tập về phương án sơ tán học sinh khi có cháy và phương án quản lý học sinh khi có ngộ độc thực phẩm trong nhà trường;

- Thực hiện công khai các khoản thu của nhà trường phải đúng thời điểm, đúng đối tượng (đối tượng học sinh tuyển mới phải công khai trước khi tuyển sinh và đối tượng học sinh đã vào học thực hiện công khai vào đầu năm học) theo quy định tại Điểm a, Khoản 2, Điều 8 của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Hướng dẫn việc rà soát nội dung thu - chi trong quy chế chi tiêu nội bộ; mua sắm, sửa chữa, vận động, tiếp nhận tài trợ, thuê mướn mặt bằng, sử dụng tài sản công.

2.3 Về công tác chỉ đạo, quản lý công tác tổ chức nhân sự

Chỉ đạo các đơn vị rà soát lại việc xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động, nội quy lao động (trường tư thục), đối tượng người lao động, viên chức để thực hiện các chế độ chính sách, lưu trữ hồ sơ, thực hiện công tác kiểm tra nội bộ đầy đủ theo quy định.

2.4 Về công tác kiểm tra, tiếp công dân và giải quyết KNTC

Ban hành các văn bản hướng dẫn đến các cơ sở giáo dục về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo để các cơ sở giáo dục thực hiện thống nhất theo quy định của pháp luật.

2.5 Tổ chức rút kinh nghiệm sau KLTT

- Tổ chức rút kinh nghiệm trong Ban lãnh đạo và các bộ phận liên quan của Phòng GD&ĐT đối với vai trò tham mưu và điều hành trong quản lý giáo dục trên địa bàn theo kết quả của KLTT.

- Tổ chức rút kinh nghiệm với đội ngũ CBQL các CSGD liên quan kết quả được nêu trong KLTT.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kết luận thanh tra của Giám đốc Sở GD&ĐT.

3. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra, Trưởng Phòng GD&ĐT lập kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra gửi đến các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý để triển khai thực hiện kết luận.

- Tổ chức việc tiến hành thực hiện KLTT và có báo cáo kết quả thực hiện KLTT gửi về Thanh tra Sở GD&ĐT, chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra.

- Thực hiện niêm yết KLTT tại trụ sở làm việc của cơ quan Phòng GD&ĐT Quận 7.
Thời gian niêm yết là 15 ngày liên tục.

II. Đối với UBND Quận 7

Chỉ đạo Trưởng Phòng GD&ĐT Quận 7 phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Quận tham mưu cho Ủy ban nhân Quận những giải pháp nhằm tổ chức tốt việc thực hiện kết luận thanh tra của Giám đốc Sở GD&ĐT.

III. Đối với Thanh tra Sở

Tổ chức theo dõi việc thực hiện kết luận thanh tra của Trưởng phòng GD&ĐT Quận 7 được quy định tại Điều 22 Nghị định số 33/2015/NĐ-CP của Chính phủ ./v

Nơi nhận:

- TTrà BGD&ĐT (PNV2);
- TTrà TP.HCM (Phòng 7);
- UBND, PGD&ĐT Q.7;
- P.KHTC, VPS, P.TCCB, P.GDMN, P.GDTiH, P.GDTiH SGD&ĐT;
- Lưu: VP, TTr. 2


GIÁM ĐỐC
LÊ HỒNG SƠN

